**Môn: Toán**

**Bài 17: BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN RÚT VỀ ĐƠN VỊ (TIẾT 2)**

**Ngày dạy: 14/10/2024**

**Ngày dạy:**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Năng lực đặc thù:***

- *Năng lực tư duy và lập luận toán học:* Củng cố cách giải các bài toán liên quan rút về đơn vị dạng 1, nắm được cách giải các bài toán liên quan rút về đơn vị dạng 2 và vận dụng giải quyết một số vấn đề thực tiễn đơn giản.

- *Năng lực mô hình hóa toán học:* Hình thành và ghi nhớ các bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị dạng 2.

*- Năng lực giải quyết vấn đề toán học:* Nhận biết thành thạo dạng toán và giải đúng các bài toán cụ thể.

***2. Năng lực chung:***

*- Tự chủ và tự học:* Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ để giải các bài tập.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách giải toán liên quan đến rút về đơn vị..

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất được các cách giải khác nhau đối với bài toán liên quan đến rút về đơn vị trong thực tế cuộc sống.

***3. Phẩm chất:***

- Hình thành sự chăm chỉ, trung thực và ý thức trách nhiệm đối với bản thân và tập thể. Nhân ái: Biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng con (HS)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 3p  10p  17p  5p | ***1. Hoạt động mở đầu: Trò chơi “Hãy chọn giá đúng”***: 3 phút  *\* Mục tiêu:* Củng cố cách giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị bằng 1 phép tính chia và 1 phép tính nhân. Tạo không khí vui vẻ, hào hứng.  *\* Cách tiến hành:*  - GV nêu bài toán:  Hoa mua 5 quyển vở hết 45 000 đồng. Lan mua 7 quyển vở cùng loại phải trả số tiền là:  A. 9 000 đồng B. 225 000 đồng  C. 63 000 đông D. 52 000 đồng  - GV chốt kết quả đúng.  H: Em hãy nêu các bước giải bài toán rút về đơn vị đã học?  *- Tiết học trước các con đã tìm hiểu các bước giải dạng số 1 của bải toán liên quan đến rút về đơn vị. Tiết học này chúng mình cùng tìm hiểu tiếp các bước giải dạng số 2 của bải toán liên quan đến rút về đơn vị nhé. Dạng 2 có gì khác so với dạng 1 và phải làm như thế nào? Cô trò mình cùng khám phá qua bài toán sau:*  ***2. Hoạt động hình thành kiến thức mới***  \* *Mục tiêu:* HS nắm được cách giải các bài toán liên quan rút về đơn vị dạng 2 .  \* *Cách tiến hành*:  - GV nêu bài toán: Người ta đóng gói 12kg hạt sen vào 3 túi như nhau. Hỏi 20kg hạt sen thì đóng được bao nhiêu túi như thế?  H: Bài toán cho biết gì?  H: Bài toán hỏi gì?  H: Theo em, để tính được 20kg hạt sen đóng được bao nhiêu túi trước hết chúng ta phải biết được gì?  H: Tìm được số kg hạt sen đóng vào mỗi túi ntn?  H: 4kg hạt sen đóng vào 1 túi, vậy có 20kg hạt sen đóng được bao nhiêu túi ta làm thế nào?  - Gọi 1 HS lên bảng giải bài toán, lớp giải vào vở  - GV nhận xét, chốt bài giải đúng.  H: Trong bài toán trên, bước nào là bước rút về đơn vị?  - GV chốt cách giải bài toán liên quan rút về đơn vị - dạng toán 2  *+ Bước 1:* Rút về đơn vị (tìm giá trị một phần trong các phần bằng nhau – thực hiện phép chia).  *+ Bước 2:* Tìm số phần của một giá trị (thực hiện phép chia).  *- Bây giờ, để khắc sâu các bước giải dạng toán này, cô trò mình cùng chuyển sang phần thực hành giải các bài toán nhé*.  ***3. Hoạt động luyện tập thực hành***  *\* Mục tiêu:* vận dụng các bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị dạng 2 để giải toán  *\* Cách tiến hành:*  Bài 2a) Rót hết 35 *l* sữa vào đầy 7 can giống nhau. Hỏi để rót hết 40 *l* sữa cần bao nhiêu can như thế?  H: Bài toán cho biết gì?  H: Bài toán hỏi gì?  H: Theo em, để rót hết 40 *l* sữa cần bao nhiêu can trước hết chúng ta phải biết được gì?  H: Tìm được số lít sữa rót vào mỗi can ntn?  H: 5 *l* sữa rót vào 1 can, vậy để rót hết 40 *l* sữa cần bao nhiêu can ta làm thế nào?  - Gọi 1 HS lên bảng giải bài toán, lớp giải vào vở  - GV nhận xét, chốt bài giải đúng.  H: Bài toán trên thuộc dạng toán nào?  H: Bước nào là bước rút về đơn vị?  H: Muốn tìm số can dầu ta thực hiện phép tính gì?  Bài 2b) Người ta đóng 24 viên thuốc vào 4 vỉ đều nhau. Hỏi 6 672 viên thuốc thì đóng được vào bao nhiêu vỉ như thế?  (Các bước tiến hành tương tự bài 2a)  ***4. Hoạt động vận dụng***  *\* Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức giải toán liên quan đến rút về đơn vị trong các tình huống thực tế.  *\* Cách tiến hành:*  - GV nêu bài toán:  **Bài 3.** Nhân dịp đầu năm học mới, một nhà sách có chương trình khuyến mãi như sau: “ Cứ mua 5 quyển sách được tặng 10 chiếc nhãn vở”  a) Hỏi mua 20 quyển sách được tặng bao nhiêu nhãn vở?  b) Theo em, chị Huệ mua 23 quyển sách thì được tặng bao nhiêu chiếc nhãn vở?  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 làm bài.  H: Bài toán trên thuộc dạng toán nào?  H: Bước nào là bước rút về đơn vị?  H: Các bước giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị dạng 1 và dạng 2 có gì giống và khác nhau?  - Dặn HS về nhà tự tìm các tình huống thực tế liên quan đến bài toán rút về đơn vị rồi tự thực hiện giải. | - HS suy nghĩ, tính rồi ghi đáp án của mình vào bảng con – thời gian 1 phút.  - Đáp án đúng: C.  - 1 HS giải thích cách làm.  - 2 bước:  + Bước 1: tìm giá trị một phần trong các phần bằng nhau (rút về đơn vị - thực hiện phép chia).  + Bước 2: tìm giá trị nhiều phần bằng nhau (thực hiện phép nhân).  - 1 HS đọc đề bài, lớp đọc thầm  - HS trả lời, tóm tắt bài toán  12kg hạt sen : 3 túi  20kg hạt sen : ... túi?  - Tìm được số kg hạt sen đóng vào mỗi túi.  - Thực hiện phép chia 12 : 3 = 4 (kg)  - Lấy số kg hạt sen (20) chia cho số kg hạt sen đóng vào mỗi túi (4) 20 : 4 = 5 (túi)  - HS giải bài (như SGK)  - Bước tìm số kg hạt sen đóng vào mỗi túi là bước rút về đơn vị.  - HS nối tiếp nhắc lại  - HS đọc đề bài, nêu bài toán cho biết gì, tìm gì, rồi tóm tắt bài toán.  35 *l* sữa : 7 can  40 *l* sữa : ... can?  - Tìm được số lít sữa rót vào mỗi can.  - Thực hiện phép chia 35 : 7 = 5 (*l*)  - Lấy số lít sữa (40) chia cho số lít sữa rót vào mỗi can (5) 40 : 5 = 8 (can)  Bài giải  Số lít sữa rót vào mỗi can là:  35 : 7 = 5 (*l*)  Số can cần để rót hết 40 *l* sữa là:  40 : 5 = 8 (can)  Đáp số: 8 can  - Rút về đơn vị - dạng 2  - Tìm số lít sữa rót vào mỗi can là bước rút về đơn vị.  - Thực hiện phép chia số lít dầu cho số lít dầu rót vào mỗi can  - (HS thực hiện tương tự bài 2a)  Tóm tắt:  24 viên thuốc : 4 vỉ  6 672 viên thuốc : ... vỉ?  Bài giải  Số viên thuốc đóng vào mỗi vỉ là:  24 : 4 = 6 (viên thuốc)  Số vỉ thuốc để đóng hết 6 672 viên thuốc là:  6 672 : 6 = 1 112 (vỉ thuốc)  Đáp số: 1 112 vỉ thuốc  - HS đọc đề bài, thảo luận nhóm 4 tìm câu trả lời cho bài toán.  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả, giải thích cách làm.  a) Mua 1 quyển sách được tặng số nhãn vở là :  10 : 5 = 2 (chiếc)  Mua 20 quyển sách được tặng số nhãn vở là :  2 x 20 = 40 (chiếc)  b) Chị Huệ mua 23 quyển sách được tặng số nhãn vở là :  2 x 23 = 46 (chiếc)  - Rút về đơn vị dạng 1  - Tìm số nhãn vở được tặng khi mua 1 quyển sách  - Giống nhau bước 1: Rút về đơn vị (tìm giá trị một phần trong các phần bằng nhau – thực hiện phép chia).  + Khác nhau bước 2.  Dạng 1: Bước 2 tìm giá trị nhiều phần bằng nhau (thực hiện phép nhân).  Dạng 2: Bước 2 Tìm số phần của một giá trị (thực hiện phép chia).  - Lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**